

Số: 35/2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BNV hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và lĩnh vực Nội vụ của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 356/TTr-SNV ngày 31 tháng 3 năm 2026 và Báo cáo số 144/BC-SNV ngày 17 tháng 4 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên (cũ) về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ

QUY CHẾ

Thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số 35/2026/QĐ-UBND)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành (sau đây viết tắt là TCPHLN) thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là UBND tỉnh), Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk; UBND các xã, phường (sau đây viết tắt là UBND cấp xã), Chủ tịch UBND cấp xã.

Các nội dung có liên quan đến việc thành lập, tổ chức và hoạt động của TCPHLN thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã không đề cập trong Quy chế này được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thành lập, tổ chức và hoạt động của TCPHLN.

Điều 3. Hình thức tổ chức

TCPHLN được tổ chức dưới các hình thức sau: Hội đồng, Ban Chỉ đạo, Ban (Tổ) Công tác và hình thức tổ chức khác theo quy định.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

1. Chức năng: TCPHLN giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo, nghiên cứu, phối hợp, triển khai, giải quyết một hoặc một số nhiệm vụ, công việc có tính chất quan trọng, liên ngành theo quy định pháp luật hoặc theo yêu cầu của địa phương.

2. Nhiệm vụ của TCPHLN

a) Nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã về chủ trương, giải pháp, cơ chế phối hợp để thực hiện các nhiệm vụ, công việc có tính chất quan trọng, liên ngành theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của địa phương.

b) Tổ chức phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị (sau đây viết tắt là cơ quan) liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, công việc được giao.

3. Quyền hạn của TCPHLN

a) Yêu cầu các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ quá trình thực hiện nhiệm vụ của TCPHLN (nếu có) theo quy định.

b) Được sử dụng bộ máy giúp việc (nếu có) và huy động sự tham gia của các cơ quan liên quan theo quy định.

c) Thực hiện các quyền hạn khác để bảo đảm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, công việc có tính chất quan trọng, liên ngành được giao theo quy định hiện hành.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Việc thành lập; cơ cấu tổ chức; tổ chức lại và giải thể đối với TCPHLN được thực hiện theo quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. TCPHLN không thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

3. TCPHLN không có con dấu và tài khoản riêng, trừ trường hợp đặc biệt theo quy định của pháp luật. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu TCPHLN và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật được sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để thực hiện nhiệm vụ của TCPHLN, đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

4. TCPHLN không có bộ máy, biên chế chuyên trách mà sử dụng bộ máy biên chế kiêm nhiệm; trừ trường hợp đặc biệt theo quy định của pháp luật hoặc do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định theo quy định và thẩm quyền.

5. Nội dung hoạt động của TCPHLN phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức cử thành viên tham gia TCPHLN; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu TCPHLN, cơ quan thường trực TCPHLN, cơ quan cử thành viên tham gia TCPHLN và thành viên tham gia TCPHLN.

Điều 6. Các trường hợp thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

TCPHLN được thành lập theo một trong các trường hợp sau:

1. Theo quy định của pháp luật.

2. Theo văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương; ý kiến chỉ đạo bằng văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã, Thường trực Đảng ủy cấp xã, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã.

3. Theo yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành của ngành, địa phương.

Điều 7. Thành phần tổ chức phối hợp liên ngành

1. TCPHLN do lãnh đạo Ủy ban nhân dân đứng đầu, gồm:

a) Cấp phó TCPHLN là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan được giao làm nhiệm vụ thường trực TCPHLN và một số cấp phó TCPHLN là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu của một số cơ quan khác được giao nhiệm vụ.

b) Ủy viên là đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương, đại diện lãnh đạo tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với TCPHLN thuộc UBND tỉnh); đại diện lãnh đạo các phòng, ban và tương đương (đối với TCPHLN thuộc UBND cấp xã).

c) Các trường hợp khác được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định (trên cơ sở của cơ quan đề xuất thành lập TCPHLN).

2. TCPHLN do lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương; lãnh đạo tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; lãnh đạo các phòng, ban thuộc UBND cấp xã và tương đương đứng đầu, gồm:

a) Cấp phó TCPHLN:

Đối với TCPHLN do lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương; lãnh đạo tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh đứng đầu: Cấp phó TCPHLN là cấp phó của người đứng đầu hoặc lãnh đạo cấp phòng có liên quan làm nhiệm vụ thường trực TCPHLN và một số cấp phó TCPHLN là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu hoặc lãnh đạo cấp phòng của cơ quan khác có liên quan.

Đối với TCPHLN do lãnh đạo các phòng, ban thuộc UBND cấp xã và tương đương đứng đầu: Cấp phó TCPHLN là cấp phó của người đứng đầu hoặc lãnh đạo cấp phòng, ban thuộc UBND cấp xã và tương đương có liên quan làm nhiệm vụ thường trực TCPHLN và một số cấp phó TCPHLN là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu hoặc lãnh đạo cấp phòng của phòng, ban thuộc UBND cấp xã và tương đương khác có liên quan.

b) Ủy viên là đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Các trường hợp khác được người đứng đầu TCPHLN xem xét, quyết định (trên cơ sở của cơ quan đề xuất thành lập TCPHLN).

3. Trong trường hợp cần thiết, TCPHLN có thể thành lập tổ chuyên viên giúp việc; thành viên của tổ chuyên viên giúp việc do cơ quan thường trực trình người đứng đầu TCPHLN quyết định.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH

Điều 8. Trình tự, hồ sơ thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

1. Trình tự thành lập TCPHLN:

a) Căn cứ quy định tại Điều 6 Quy chế này, cơ quan được giao nhiệm vụ đề xuất việc thành lập TCPHLN;

b) Xây dựng hồ sơ thành lập TCPHLN theo quy định tại Khoản 2 Điều này;

c) Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan;

d) Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến và hoàn thiện hồ sơ;

đ) Gửi thẩm định theo quy định tại Điều 9 Quy chế này và trình UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp xem xét, quyết định việc thành lập TCPHLN theo thẩm quyền.

2. Hồ sơ thành lập TCPHLN gồm:

a) Tờ trình về việc thành lập TCPHLN, trong đó nêu rõ sự cần thiết, nêu rõ cơ sở pháp lý thành lập thuộc trường hợp tại Điều 6 Quy chế này; thành phần tham gia, nhiệm vụ và thời hạn hoạt động;

b) Dự thảo Quyết định thành lập;

c) Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động (nếu có);

d) Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức có liên quan (về cử nhân sự tham gia, về ý kiến góp ý khác);

đ) Văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền có liên quan đến việc thành lập TCPHLN;

e) Báo cáo tổng hợp, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan.

Điều 9. Thẩm định, trình hồ sơ thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

1. Cơ quan đề xuất thành lập TCPHLN gửi hồ sơ đến Sở Nội vụ (cấp tỉnh), Phòng Văn hoá - Xã hội (cấp xã) để thẩm định (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác), trên cơ sở ý kiến thẩm định, cơ quan đề xuất thành lập TCPHLN trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định. Hồ sơ gồm các nội dung theo khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

a) Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ thành lập TCPHLN thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Phòng Văn hoá - Xã hội có trách nhiệm thẩm định việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã.

b) Nội dung thẩm định bao gồm: Sự cần thiết, cơ sở pháp lý; tên gọi, chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu, thành viên; thời hạn hoạt động; nội dung dự thảo quy chế.

c) Thời gian thẩm định, trình hồ sơ thành lập TCPHLN là 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này (trừ những trường hợp phải xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền).

2. Trong trường hợp không đủ điều kiện thành lập, cơ quan thẩm định phải trả lời bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do không đủ điều kiện thành lập.

Điều 10. Tổ chức lại tổ chức phối hợp liên ngành

1. Tổ chức lại TCPHLN là việc sắp xếp, kiện toàn TCPHLN dưới các hình thức: Đổi tên; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ; kiện toàn nhân sự; sáp nhập; hợp nhất; chia; tách theo yêu cầu nhiệm vụ công tác.

2. Sắp xếp TCPHLN (sáp nhập, hợp nhất, chia, tách):

a) Việc sắp xếp TCPHLN được thực hiện khi có sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; hoặc theo văn bản chỉ đạo của Trung ương; yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

b) Trình tự, hồ sơ sắp xếp TCPHLN thực hiện theo quy định về trình tự, hồ sơ thành lập TCPHLN tại Điều 8, Điều 9 Quy chế này.

3. Kiện toàn TCPHLN:

a) Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ (có thể kèm theo kiện toàn nhân sự): Áp dụng khi có thay đổi về chức năng, nhiệm vụ của TCPHLN;

b) Kiện toàn nhân sự: Chỉ bao gồm việc bổ sung, thay thế, điều chỉnh nhân sự của TCPHLN;

c) Đổi tên TCPHLN: Áp dụng khi cần điều chỉnh tên gọi cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ hoặc yêu cầu quản lý.

4. Trình tự, hồ sơ tổ chức lại TCPHLN thực hiện theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Quy chế này.

Điều 11. Giải thể tổ chức phối hợp liên ngành

1. TCPHLN tự giải thể trong các trường hợp sau:

a) TCPHLN xác định được thời gian hoạt động thì tự giải thể theo thời hạn ghi trong quyết định thành lập;

b) TCPHLN không xác định được thời gian hoạt động thì tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ (quy định tại Quyết định thành lập, kiện toàn);

c) Cơ quan được giao làm nhiệm vụ thường trực của TCPHLN có văn bản báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã biết việc TCPHLN đã được giải thể (thông qua Sở Nội vụ đối với TCPHLN cấp tỉnh, thông qua Phòng Văn hoá - Xã hội đối với TCPHLN cấp xã).

2. TCPHLN bị giải thể trong các trường hợp sau:

a) TCPHLN không hoàn thành nhiệm vụ; không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao (bao gồm trường hợp không

phát sinh nhiệm vụ cần xử lý trong thời gian hoạt động hoặc được cơ quan có thẩm quyền đánh giá, cơ quan thường trực đề xuất hoạt động không hiệu quả);

b) Hoạt động của TCPHLN không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành hoặc không còn phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế.

3. Trình tự và hồ sơ giải thể TCPHLN:

a) Trường hợp TCPHLN tự giải thể theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này (khi đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc hết thời gian hoạt động) thì không phải lập hồ sơ đề nghị giải thể; cơ quan thường trực có trách nhiệm thực hiện theo Điểm c Khoản 1 Điều này.

b) Trường hợp bị giải thể tại Khoản 2 Điều này, cơ quan đã trình việc thành lập TCPHLN có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập hồ sơ đề nghị giải thể, gồm: Tờ trình về việc giải thể TCPHLN, trong đó nêu rõ lý do giải thể; dự thảo Quyết định giải thể; báo cáo tổng hợp ý kiến các thành viên TCPHLN; báo cáo xử lý tài chính và các nghĩa vụ liên quan (nếu có).

c) Thẩm quyền quyết định giải thể: Cấp nào quyết định thành lập TCPHLN thì cấp đó quyết định việc giải thể TCPHLN.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH

Điều 12. Chế độ làm việc

Thành viên của TCPHLN làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu và mỗi thành viên trong TCPHLN.

Điều 13. Quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành

1. Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của TCPHLN;
2. Điều hành, phân công nhiệm vụ cho các thành viên;
3. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của TCPHLN;
4. Điều động, trưng tập nhân sự của các cơ quan là thành viên của TCPHLN tham gia giúp việc TCPHLN;
5. Quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của TCPHLN (nếu có);
6. Quyết định thành lập tổ chuyên viên giúp việc (khi cần thiết) để tham mưu, giúp việc cho TCPHLN theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.
7. Chỉ đạo cơ quan được giao làm nhiệm vụ thường trực thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của TCPHLN (nếu có); bảo quản hồ sơ, tài liệu của TCPHLN theo quy định của pháp luật; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc được trang bị theo quy định của pháp luật;
8. Chịu trách nhiệm trước cơ quan có thẩm quyền về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; trường hợp người đứng đầu TCPHLN không phải là Chủ tịch UBND thì chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp.

Điều 14. Trách nhiệm của cơ quan thường trực tổ chức phối hợp liên ngành

Chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của TCPHLN, tham mưu TCPHLN ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động (nếu có), sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của TCPHLN (trừ trường hợp Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã có quy định khác); giúp người đứng đầu TCPHLN triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quy chế này.

Điều 15. Quyền hạn, trách nhiệm của thành viên

1. Thành viên của TCPHLN có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của TCPHLN, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu về những nhiệm vụ được phân công.

2. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến của cơ quan, tổ chức đã cử thành viên tham gia TCPHLN.

3. Thành viên của TCPHLN được cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hoạt động của TCPHLN.

Điều 16. Chế độ họp, thông tin, báo cáo

1. TCPHLN tổ chức các cuộc họp, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu công việc và theo quy định của pháp luật.

2. Các TCPHLN sau khi kết thúc hoặc hoàn thành nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động của TCPHLN với UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp.

Điều 17. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của TCPHLN do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan được giao nhiệm vụ là cơ quan Thường trực của TCPHLN.

Hàng năm, cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực TCPHLN có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động gửi cơ quan tài chính cùng cấp tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh và tương đương; UBND cấp xã thực hiện theo Quy chế này.

Điều 19. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc cần phải điều chỉnh, bổ sung thì người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh và

tương đương, Chủ tịch UBND cấp xã báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) để xem xét, quyết định./.